

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TÂN CHÂU
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2022/HS-ST

Ngày: 05/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TÂN CHÂU, TỈNH AN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Ngọc Quế;
2. Ông Lưu Văn Hoàng.

Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Hữu Lợi - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Trần Quách Thịnh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 78/2021/TLST-HS ngày 27 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 31/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Văn Ngọc P (L), sinh ngày 01 tháng 06 năm 1992; Nơi sinh: T – An Giang; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú (chỗ ở hiện nay): khóm D, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 9/12; Giới tính: Nữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Văn Hùng C, sinh năm 1962 (chết) và bà Nguyễn Thị Bé N, sinh năm 1970; Chồng tên T, sinh năm 1980 (đã ly hôn), có 02 người con, sinh năm 2015 và sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/7/2021 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

- Ông Phạm Văn T, sinh năm 1971; Địa chỉ: khóm D, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang, vắng mặt;

- Chị Trương Linh P, sinh năm 1994; Địa chỉ: khóm D, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang, vắng mặt;

- Anh Võ Văn M, sinh năm 1994; Địa chỉ: khóm D, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang, vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Dương Từ M, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/7/2021, bị cáo Văn Ngọc P điện thoại cho Tài (không rõ họ, năm sinh) hỏi mua 100 số ma túy đá, T đồng ý bán với giá 5.100.000 đồng và gửi ma túy từ thành phố Hồ Chí Minh về thị xã T, tỉnh An Giang bằng xe khách H. Đến khoảng 11 ngày 11/7/2021, bị cáo P nhờ ông Phạm Văn T đến xe khách H nhận thay gói hàng. Sau khi ông T nhận gói hàng xong và đến khu vực khóm A, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang thì Công an phường L, thị xã T tuần tra, phát hiện ông T có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra, thấy bên trong gói hàng có 01 bọc nilon trong suốt, có rãnh khóa viền đỏ, chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn là ma túy) nên mời ông T về trụ sở làm việc. Ông T cho biết, gói hàng trên do bị cáo P nhờ đi nhận thay, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu đã giữ bị cáo P trong trường hợp khẩn cấp. Bị cáo P thừa nhận, chất tinh thể màu trắng là ma túy đá, bị cáo P đặt mua tại thành phố Hồ Chí Minh đem về bán kiếm lời và nhờ ông T nhận thay. Đồng thời, tiến hành khám xét chỗ ở của bị cáo P tại khóm D, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang thu giữ 01 bọc nilon trong suốt hàn kín, chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn là ma túy) và vật chứng liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 01 (một) bọc nilon trong suốt có rãnh khóa viền đỏ một đầu đựng một bọc nilon trong suốt có rãnh khóa viền đỏ một đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng (nghi vấn là ma túy);
- 01 (một) bọc nilon trong suốt hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn là ma túy);
- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu đen (đã qua sử dụng) của bị cáo Văn Ngọc P;
- 01 (một) cây kéo kim loại màu trắng;
- 01 (một) bọc nilon trong suốt hàn kín hai đầu;
- 01 (một) túi da màu hồng (đã qua sử dụng);
- 01 (một) cây cân điện tử màu trắng đen (đã qua sử dụng);
- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu tím, cắt nhọn một đầu;
- 01 (một) bật lửa màu tím (đã qua sử dụng);
- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu tím, một đầu hàn kín, một đầu cắt nhọn;
- 02 (hai) cái nỏ bằng thủy tinh;
- 01 (một) bọc nilon trong suốt hàn kín, có rãnh khóa một đầu;

- 02 (hai) hộp giấy nhãn hiệu PREMIUM GOLD chứa hai chai nhựa màu trắng, nắp màu tím, nhãn hiệu PREMIUM GOLD;

- 01 (một) bình gas mini nhãn hiệu Blue Star;

- 01 (một) gói bằng bọc nilon màu xanh, có vòng tròn đen in hình chim én đang bay, ghi chữ “Chị P 0703.509.125”, bọc 01 hộp giấy màu trắng hiệu PREMIUM GOLD, bên trong có 01 chai nhựa màu trắng nắp màu đỏ hiệu PREMIUM GOLD;

- 01 (một) xe gắn máy hiệu Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 63V1-4184 (đã qua sử dụng) của ông Phạm Văn T (đã giao trả cho ông T);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (đã qua sử dụng) của ông Phạm Văn T (đã giao trả cho ông T).

Kết luận giám định số 171/KLGT-PC09(MT) ngày 17/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang: Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 9,9926 gam.

Kết luận giám định số 172/KLGT-PC09(MT) ngày 18/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh An Giang: Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0911 gam.

Trước Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, bị cáo P khai nhận hành vi mua bán trái phép chất ma túy như nội dung đã nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn T khai, ông là cha đẻ của bị cáo P và hành nghề xe ôm, ngày 11/7/2021, nhận được cuộc gọi của bị cáo P đến xe khách H nhận gói hàng nên ông T điều khiển xe mô tô, hiệu Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 63V1-4184 đến địa điểm trên. Sau khi nhận gói hàng xong, ông T điều khiển xe khoảng 10 mét thì bị lực lượng Công an yêu cầu dừng xe kiểm tra, phát hiện bên trong gói hàng có chứa bọc nilon trong suốt hàn kín, có rãnh khóa viên đỏ một đầu, chứa tinh thể màu trắng. Sau đó, lực lượng Công an lập biên bản và đưa về trụ sở làm việc, ông T chỉ đi nhận thay gói hàng cho bị cáo P nên không biết bên trong gói hàng là ma túy và không biết bị cáo P mua bán trái phép chất ma túy. Tại cơ quan điều tra, ông T đã nhận lại xe mô tô, hiệu Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 63V1-4184 và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen, ông T không yêu cầu khác.

Trương Linh P khai, Phương mua ma túy của bị cáo P được 02 lần, mỗi lần 25 số ma túy, với giá 1.700.000 đồng.

Võ Văn M khai, Mỹ mua ma túy của bị cáo P được 01 lần, với giá 300.000 đồng.

Quá trình điều tra Trương Linh P và Võ Văn M nhận dạng qua ảnh thì Phương và Mỹ đều nhận ra và khẳng định bị cáo P là người bán ma túy cho Phương và Mỹ sử dụng.

Người làm chứng Dương Từ M có lời khai phù hợp với nội dung vụ án đã nêu.

Ngày 19/7/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu, khởi tố Văn Ngọc P, về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Cáo trạng số 78/CT-VKSTC ngày 25/10/2021, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố bị cáo Văn Ngọc P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo P khai, bị cáo bắt đầu mua bán trái phép chất ma túy từ đầu tháng 07/2021 đến khi bị bắt, nguồn ma túy có được là do bị cáo mua của người tên T (không rõ họ và địa chỉ) tại thành phố Hồ Chí Minh để bán kiếm lời. Đối với các dụng cụ sử dụng ma túy và phân ma túy để bán là của bị cáo. Điện thoại di động hiệu OPPO màu đen là của bị cáo dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy, số tiền lời từ việc bán ma túy, bị cáo đã tiêu xài cá nhân. Đối với 01 bọc nilon trong suốt hàn kín, chứa ma túy đá, khối lượng 0,0911 gram thu giữ tại nhà bị cáo P, bị cáo P lượm để trong nhà.

Chủ tọa công bố lời khai của người liên quan, người tham gia tố tụng khác vắng mặt. Bị cáo không có ý kiến khác.

Phát biểu quan điểm luận tội, Kiểm sát viên giữ quan điểm truy tố bị cáo Văn Ngọc P về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần có mức án nghiêm đối với bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, bị cáo P thể hiện thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự thú hành vi phạm tội trước đó; bị cáo thuộc thành phần lao động, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt chính, đề nghị áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Văn Ngọc P từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù đến 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Về hình phạt bổ sung, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy: Toàn bộ ma túy đã hoàn lại sau giám định; 01 cây kéo kim loại màu trắng; 01 bọc nilon trong suốt hàn kín hai đầu; 01 túi da màu hồng (đã qua sử dụng); 01 cây cân điện tử màu trắng đen (đã qua sử dụng); 01 đoạn ống hút nhựa màu tím, cắt nhọn một đầu; 01 bật lửa màu tím (đã qua sử dụng); 01 đoạn ống hút nhựa màu tím, một đầu hàn kín, một đầu cắt nhọn; 02 cái nỏ bằng thủy tinh; 01 bọc nilon trong suốt hàn kín, có rãnh khóa một đầu; 02 hộp giấy nhãn hiệu PREMIUM GOLD chứa hai chai nhựa màu trắng, nắp màu

tím, nhãn hiệu PREMIUM GOLD; 01 bình gas mini nhãn hiệu Blue Star; 01 gói bằng bọc nylon màu xanh, có vòng tròn đen in hình chim én đang bay, ghi chữ “Chị P 0703.509.125”, bọc 01 hộp giấy màu trắng hiệu PREMIUM GOLD, bên trong có 01 chai nhựa màu trắng nắp màu đỏ hiệu PREMIUM GOLD, do các vật chứng nêu trên là vật cầm lưu hành, không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen (đã qua sử dụng) của bị cáo Văn Ngọc P, do bị cáo dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy.

- 01 xe gắn máy hiệu Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 63V1-4184 (đã qua sử dụng) và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (đã qua sử dụng), đã giao trả cho ông Phạm Văn T nên không đề cập giải quyết.

Trong phần tranh luận, bị cáo P không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đồng ý theo Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến khác.

Bị cáo nói lời sau cùng, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

** Về tố tụng,*

[1] Thẩm quyền giải quyết vụ án: Bị cáo Văn Ngọc P bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Tân Châu khởi tố về hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, bị bắt quả tang tại khóm A và khám xét chỗ ở tại khu vực khóm D, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang.

[2] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra; Điều tra viên; Viện kiểm sát; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của pháp luật Tố tụng hình sự.

[3] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện.

[4] Sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Các người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan ông Phạm Văn T, chị Trương Linh P, anh Võ Văn M; Người làm chứng ông Dương Từ M đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử. Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định vẫn tiến hành xét xử vụ án.

** Về nội dung,*

[1] Hành vi phạm tội:

Ngày 10/7/2021, bị cáo Văn Ngọc P điện thoại cho Tài hỏi mua 100 số ma túy đá, Tài đồng ý bán với giá 5.100.000 đồng và gửi ma túy từ thành phố Hồ Chí Minh về thị xã T, tỉnh An Giang bằng xe khách H. Đến khoảng 11 ngày 11/7/2021, bị cáo P nhờ ông Phạm Văn T đến xe khách H nhận thay gói hàng. Sau khi ông T nhận xong gói hàng và đến khu vực khóm A, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang thì Công an phường L, thị xã T tuần tra, phát hiện ông T có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra, thấy bên trong gói hàng có 01 bọc nilon trong suốt, có rãnh khóa viền đỏ, chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn là ma túy) nên mời ông T về trụ sở làm việc. Ông T cho biết, gói hàng trên do bị cáo P nhờ đi nhận thay, Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu đã giữ bị cáo P trong trường hợp khẩn cấp. Bị cáo P thừa nhận, chất tinh thể màu trắng là ma túy đá, bị cáo P đặt mua tại thành phố Hồ Chí Minh đem về bán kiếm lời và nhờ ông T nhận thay. Đồng thời, tiến hành khám xét chỗ ở của bị cáo P tại khóm D, phường L, thị xã T, tỉnh An Giang thu giữ 01 bọc nilon trong suốt hàn kín, chứa tinh thể màu trắng (nghi vấn là ma túy) và vật chứng liên quan đến hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

Trong quá trình bán ma túy, bị cáo P đã bán ma túy cho những người nghiện ma túy, cụ thể như sau: Bán ma túy cho Trương Linh P được 02 lần, mỗi lần bán với giá 1.700.000 đồng; bán ma túy cho Võ Văn M được 01 lần, với giá 300.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai bị cáo tại giai đoạn điều tra; Kết luận giám định số 171/KLGT-PC09(MT) ngày 17/7/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự, Công an tỉnh An Giang. Tổng khối lượng: 9,9926 gram, loại Methamphetamin; Lời khai, biên bản nhận dạng của người liên quan, người làm chứng và chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Ma túy là chất gây nghiện, là mầm mống làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội và tội phạm khác nên Nhà nước độc quyền quản lý. Đồng thời, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, tiếp tay cho những người nghiện ma túy ngày càng tăng, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến công tác đấu tranh phòng, chống tệ nạn ma túy, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Đủ căn cứ xác định bị cáo Văn Ngọc P đã có hành vi “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự như quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu.

Cáo trạng số 78 /CT-VKSTC ngày 25/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Tân Châu truy tố hành vi phạm tội đối với bị cáo Văn Ngọc P là hoàn

toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự thú về hành vi đã thực hiện trước đó; thuộc thành phần nhân dân lao động, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[3] Hình phạt:

Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo có tính nguy hiểm cao cho xã hội, cần xử lý nghiêm cách ly bị cáo với bên ngoài xã hội trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

Hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, xét không áp dụng hình phạt bổ sung.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ số 171/KLGT-PC09 (MT) ngày 17 tháng 7 năm 2021. Có chữ ký của Nguyễn Đăng K, Nguyễn Phước H và dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ số 172/KLGT-PC09(MT) ngày 18 tháng 7 năm 2021. Có chữ ký của Nguyễn Đăng K, Nguyễn Phước H và dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang; 01 (một) cây kéo kim loại màu trắng; 01 (một) bọc ni lông trong suốt hàn kín hai đầu; 01 (một) túi da màu hồng (đã qua sử dụng); 01 (một) cây cân điện tử màu trắng đen (đã qua sử dụng); 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu tím, cắt nhọn một đầu; 01 (một) bật lửa màu tím (đã qua sử dụng); 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu tím, một đầu hàn kín, một đầu cắt nhọn; 02 (hai) cái nỏ bằng thủy tinh; 01 (một) bọc ni lông trong suốt hàn kín, có rãnh khóa một đầu; 02 (hai) hộp giấy nhãn hiệu PREMIUM GOLD chứa hai chai nhựa màu trắng, nắp màu tím, nhãn hiệu PREMIUM GOLD; 01 (một) bình gas mini nhãn hiệu Blue Star; 01 (một) gói bằng bọc ni lông màu xanh, có vòng tròn đen in hình chim én đang bay, ghi chữ “Chị P 0703.509.125” bọc 01 hộp giấy màu trắng hiệu PREMIUM GOLD, bên trong có 01 chai nhựa màu trắng nắp màu đỏ hiệu PREMIUM GOLD, do các vật chứng nêu trên là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen (đã qua sử dụng) của bị cáo Văn Ngọc P;

(Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu ngày 04/01/2022).

- 01 xe gắn máy hiệu Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 63V1-4184 (đã qua sử dụng) và 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen (đã qua sử dụng), đã giao trả cho ông Phạm Văn T nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Theo quy định điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

[5] Những vấn đề khác:

Đối với 01 bọc nilon trong suốt hàn kín, chứa ma túy đá, khối lượng 0,0911 gram thu giữ tại nhà bị cáo P, do chưa đủ định lượng, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo P về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là phù hợp.

Đối với ông Phạm Văn T đã có hành vi đi nhận gói hàng chứa ma túy cho bị cáo P nhưng ông T không biết trong gói hàng có ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu không xử lý ông T là phù hợp.

Đối với Trương Linh P và Võ Văn M đã mua ma túy của bị cáo P sử dụng, đây là hành vi vi phạm pháp luật, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu đã lập hồ sơ chuyển giao Công an địa phương xử lý theo quy định là có căn cứ.

Riêng người tên T bán ma túy cho bị cáo P, do không rõ họ tên và địa chỉ cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã Tân Châu chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Theo điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251, điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo: Văn Ngọc P (L) phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

Xử phạt: Văn Ngọc P (L) 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù;

Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính kể từ ngày tạm giữ, tạm giam 11/7/2021 (*mười một, tháng bảy, năm hai nghìn không trăm hai mươi một*).

Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ số 171/KLGT-PC09 (MT) ngày 17 tháng 7 năm 2021. Có chữ ký của Nguyễn Đăng K, Nguyễn Phước H và dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang

+ 01 (một) phong bì niêm phong ghi vụ số 172/KLGT-PC09(MT) ngày 18 tháng 7 năm 2021. Có chữ ký của Nguyễn Đăng K, Nguyễn Phước H và dấu mộc tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Công an thị xã Tân Châu, tỉnh An Giang;

- + 01 (một) cây kéo kim loại màu trắng;
- + 01 (một) bọc ni lông trong suốt hàn kín hai đầu;
- + 01 (một) túi da màu hồng (đã qua sử dụng);
- + 01 (một) cây cân điện tử màu trắng đen (đã qua sử dụng);
- + 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu tím, cắt nhọn một đầu;
- + 01 (một) bật lửa màu tím (đã qua sử dụng);
- + 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu tím, một đầu hàn kín, một đầu cắt nhọn;
- + 02 (hai) cái nỏ bằng thủy tinh;
- + 01 (một) bọc ni lông trong suốt hàn kín, có rãnh khóa một đầu;
- + 02 (hai) hộp giấy nhãn hiệu PREMIUM GOLD chứa hai chai nhựa màu trắng, nắp màu tím, nhãn hiệu PREMIUM GOLD;
- + 01 (một) bình gas mini nhãn hiệu Blue Star;
- + 01 (một) gói bằng bọc ni lông màu xanh, có vòng tròn đen in hình chim én đang bay, ghi chữ “Chi P 0703.509.125” bọc 01 hộp giấy màu trắng hiệu PREMIUM GOLD, bên trong có 01 chai nhựa màu trắng nắp màu đỏ hiệu PREMIUM GOLD, do các vật chứng nêu trên là vật cấm lưu hành, không có giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu đen (đã qua sử dụng) của bị cáo Văn Ngọc P;

(Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra - Công an thị xã Tân Châu với Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Tân Châu ngày 04/01/2022).

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 333, Điều 337 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Văn Ngọc P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của các người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt là 15 ngày, kể từ ngày nhận tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện KSND thị xã (1);
- Viện KSND tỉnh (1);
- Tòa án nhân dân tỉnh (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Nhà Tạm giam (1);
- Phòng hồ sơ (1);
- Thi hành án DS thị xã (1);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- UBND cấp xã nơi BC cư trú (1);
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng (1).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Thùy Dương